

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẠ TỄ  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-ST

Ngày: 11-3-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ TỄ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Đình Đạo

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đinh Trọng Hà – Ông Vũ Thanh Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Út – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Tẻh tham gia phiên tòa:**  
Bà Đỗ Thị Thúy Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

\* Bị cáo **H Văn T**, sinh ngày: 09/4/2003, tại: Lâm Đồng;

Nơi cư trú: Tổ dân phố 9, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Lái máy múc; Trình độ văn hóa: 09/12; Giới tính: N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông H Tuấn A, sinh năm 1981 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1983; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/12/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ. (Có mặt).

\* Bị cáo **PH Đức B**, sinh ngày: 04/02/2004, tại: Lâm Đồng;

Nơi cư trú: Thôn 7, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Giới tính: N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông PH Đức T, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1976 (đã chết); Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không;

Hiện bị cáo đang được tại ngoại và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

\* Những người làm chứng:

- Anh Nguyễn Xuân B, sinh năm: 2001, trú tại: Thôn 4, xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. *(Có mặt)*

- Anh Trương Q N, sinh năm: 1997, trú tại: Tổ dân phố 2D, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. *(Có mặt)*

- Anh P Trường A, sinh năm: 2004 *(Có mặt)*

- Chị Nguyễn Thị D, sinh năm: 1975 *(Vắng mặt)*

- Chị Trần Thị L, sinh năm: 1980 *(Vắng mặt)*

- Anh Lê Quốc C, sinh năm: 1962 *(Vắng mặt)*

Cùng trú tại: Tổ dân phố 6B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Anh Bùi Duy H, sinh năm: 2004, trú tại: Tổ dân phố 3A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. *(Có mặt)*

- Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 2002, hiện đang bị tạm giữ tại Công an huyện Đ *(Vắng mặt)*

- Anh Đặng Đức P, sinh năm: 2004, trú tại: Thôn 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. *(Vắng mặt)*

- Anh Nguyễn Ngọc Minh T, sinh năm: 2003, trú tại: Tổ dân phố 5C, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. *(Có mặt)*

- Anh Lê Vinh T, sinh năm: 2004 *(Có mặt)*

- Chị Hỷ L, sinh năm: 1981 *(Vắng mặt)*

Cùng trú tại: Tổ dân phố 6A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Anh Trương Đức D, sinh năm: 2003, trú tại: Tổ dân phố 4D, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. *(Vắng mặt)*

- Anh Dương Hồng Q, sinh năm: 2003, trú tại: Thôn 5, xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. *(Vắng mặt)*

- Anh Trần Việt H, sinh năm: 2000 *(Có mặt)*

- Anh Nguyễn Thế A, sinh năm: 2006 *(Vắng mặt)*

Cùng trú tại: Thôn 2, xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Anh Hồ Huy H, sinh năm: 2004, trú tại: Tổ dân phố 10, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. *(Có mặt)*

- Anh Đặng Phạm Q H, sinh năm: 2005, trú tại: Thôn H, xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. *(Có mặt)*

- Anh H Kiến Q, sinh năm: 2005 *(Vắng mặt)*

- Anh Nguyễn Lam Đ, sinh năm: 2004 *(Có mặt)*

Cùng trú tại: Tổ dân phố 2C, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Anh Lê Kim P Q, sinh năm: 2003 *(Vắng mặt)*

- Anh Lê Kim Phong P, sinh năm: 2000 (*Có mặt*)

Cùng trú tại: Tổ dân phố 2B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Anh Hà Văn P, sinh năm: 2003 (*Vắng mặt*)
- Anh Mã Văn T, sinh năm: 1997 (*Vắng mặt*)
- Anh Vương Ngọc N, sinh năm: 2003 (*Vắng mặt*)
- Anh Hà Văn T, sinh năm: 2002 (*Vắng mặt*)

Cùng trú tại: Thôn 5, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Anh Đoàn Minh Q, sinh năm: 2004, trú tại: Thôn Yên Hòa, xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. (*Vắng mặt*)

- Anh K' S, sinh năm: 2002 (*Vắng mặt*)
- Anh Ka Xa R, sinh năm: 2000 (*Vắng mặt*)

Cùng trú tại: Tổ dân phố 1B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Anh Ngô Đức A, sinh năm: 2004, trú tại: Thôn 4, xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. (*Vắng mặt*)

- Anh Phạm Văn T, sinh năm: 2003 (*Vắng mặt*)
- Anh Nguyễn Thế N, sinh năm: 2005 (*Có mặt*)

Cùng trú tại: Tổ dân phố 1C, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Anh Lê Nhật T, sinh năm: 2005 (*Vắng mặt*)
- Anh Ngô Ngọc C, sinh năm: 2000 (*Có mặt*)

Cùng trú tại: Tổ dân phố 5A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Anh Trần Xuân Q, sinh năm: 2007, trú tại: Thôn 2, xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. (*Vắng mặt*)

- Anh Vương Văn C, sinh năm: 1974, trú tại: Tổ dân phố 3C, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. (*Vắng mặt*)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 20 Pt ngày 01/04/2021, công an huyện Đ nhận được tin báo của quần chúng nhân dân: Trên đường tỉnh lộ ĐT 721, đoạn từ Km19+500 đến Km20+400, giáp ranh giữa tổ dân phố 3C và tổ dân phố 6B, thị trấn Đ có một nhóm thanh tH niên tụ tập đua xe trái phép, gây mất an ninh trật tự khu dân cư, nguy hiểm cho những người tham gia giao thông. Ngay sau đó, công an huyện Đ đã thành lập 02 tổ công tác chốt chặn hai đầu đường, cầm gậy chỉ huy giao thông ra tín hiệu dừng xe và chặn bao trấu ngang đường để các thanh tH niên đang đua xe trái phép dừng xe.

Ngay sau khi phát hiện lực lượng công an chốt chặn, nhóm thanh tH niên đang đua xe trái phép và nhóm cổ vũ, xem đua xe bỏ chạy theo nhiều hướng khác nhau. Trong đó: Hồ Huy H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49AM - 008.65 chở theo Đặng Phạm Q H chạy về phía chốt Km19+500, băng qua vị trí chốt chặn (bao trấu) của lực lượng công an rồi lao vào va chạm với ô tô tải biển kiểm soát 49C - 137.09 và ngã xuống đường; Nguyễn Thế A điều khiển xe mô tô không biển kiểm soát, số máy: VDEJQ139FHD-2343228, số khung: PETA34322 chạy về phía chốt Km19+500 băng qua chốt chặn (bao trấu) của lực lượng công an và tự ngã; Đặng Đức P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49M - 215.15 chạy về phía chốt Km19+500 và tông vào xe mô tô tuần tra của lực lượng công an và ngã, sau đó bỏ chạy vào khu dân cư. Các đối tượng khác cùng tham gia đua xe, cổ vũ đua xe trái phép đến các vị trí lực lượng công an chốt chặn thì bỏ xe và chạy vào khu dân cư gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân. Sau đó, công an huyện Đ đã bắt được 18 đối tượng và nhiều P tiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang tại hiện trường gồm: Hồ Huy H, Đặng Phạm Q H, Nguyễn Thế A, Nguyễn Thế N, Lê Kim P Q, Ka Xa R, Nguyễn Xuân B, Lê Kim Phong P, Đoàn Minh Q, P Trường A, K'S, Hà Văn P, Lê Vinh T, Trương Đức D, Mã Văn T, Nguyễn Ngọc Minh T, Trương Q N, Bùi Duy H cùng trú tại địa bàn huyện Đ và các P tiện đưa về trụ sở làm việc. Cơ quan điều tra T tập 20 đối tượng đã bỏ chạy khi lực lượng công an truy bắt vào đêm 01/4/2021 gồm: Nguyễn Ngọc T, Đặng Đức P, Vương Ngọc N, Ngô Đức A, Phạm Văn T, Ngô Ngọc C, Nguyễn Lam Đ, H Kiến Q, Dương Hồng Q, PH Đức B, H Văn T, K' K, H Văn N, La Văn B, Nông B L, Trần Xuân Q, Nguyễn Phi H cùng trú tại địa bàn huyện Đ.

Tại phiên tòa hình sự sơ thẩm ngày 24/9/2021, các bị cáo Nguyễn Xuân B, Trương Q N, Lê Kim Phong P, P Trường A, Bùi Duy H, Nguyễn Ngọc T, Đặng Đức P, Nguyễn Ngọc Minh T, Lê Vinh T, Trương Đức D, Dương Hồng Q, Trần Việt H đã khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định: Vào tối 31/3/2021, nhóm thanh tH niên nói trên liên lạc với nhau theo nhóm và rủ nhau đi đua xe và xem đua xe tại đường tỉnh lộ 721, đoạn từ Km19+500 đến Km20+400, giáp ranh giữa Tổ dân phố 3C, thị trấn Đ và Tổ dân phố 6B, thị trấn Đ. Các đối tượng này sử dụng P tiện xe máy có bộ phận giảm thanh (pô xe) không đúng kết cấu, các xe được độ, chế để có thể chạy nhanh hơn, tiếng pô xe nổ to hơn hoặc tháo rời yếm xe. Đến khoảng 00 giờ 0' ngày 01/4/2021, các đối tượng có mặt điểm hẹn, rú ga, nẹt pô, bắt cặp đua xe gây phép gây ồn ào, mất an ninh trật tự, mất an toàn giao thông tại khu vực nói trên. Cụ thể, có 13 đối tượng, gồm: Nguyễn Xuân B, Lê Kim Phong P, Trương Q N, H Văn T, P Trường A, Nguyễn Thế N, Bùi Duy H, Nguyễn Ngọc T, Đặng Đức P, Nguyễn Ngọc Minh T, Lê Vinh T, PH Đức B, Trương Đức D, Trần Xuân Q và H Kiến Q có hành vi rú ga, nẹt pô và trực tiếp tham gia đua xe. Khi lực lượng công an phát hiện, vây bắt thì Nguyễn Xuân B, Lê Kim Phong P, Nguyễn Ngọc T, Đặng Đức P, H Văn T đã tham gia đua được 02 vòng, Trương Q N, Trương Đức D, Nguyễn Ngọc Minh T, Lê Vinh T, Bùi Duy H, PH Đức B, P Trường A, tham gia đua được 01 vòng, Dương Hồng Q, Trần Việt H điều

khiển xe trên đường rú ga, nẹt bô, hò hét, điều khiển xe chạy theo các đối tượng đua xe để cổ vũ; Đặng Phạm Q H, Nguyễn Thế A, Lê Kim P Q, Hà Văn P, Đoàn Minh Q, K'S, Ka Xa R, Mã Văn T, Vương Ngọc N, Ngô Đức A, Phạm Văn T, Hà Văn T, Lê Nhật T, Ngô Ngọc C, Nguyễn Lam Đ, K' K, H Văn N, La Văn B, Nông B L, Nguyễn Phi H đứng xem, cổ vũ, Hồ Huy H đứng xem, sử dụng điện thoại di động để quay video đua xe của nhóm thanh niên nói trên. Quá trình điều tra, các bị cáo P H Đ B và H Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSĐT ngày 26/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo H Văn T và P H Đ B về tội “Gây rối trật tự công cộng”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H Văn T từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 36 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo P H Đ B 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ và đề nghị miễn khẩu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ còn đề nghị xử lý về vật chứng và án phí theo quy định.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bản thân.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác cũng như phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy,

đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 00 giờ 00' Pt ngày 01/4/2021, Nguyễn Xuân B, Trương Q N, Lê Kim Phong P, H Văn T, P Trường A, Bùi Duy H, Nguyễn Ngọc Tinh, Đặng Đức P, Nguyễn Ngọc Minh Tú, Lê Vinh T, PH Đức B, Trương Đức D, Dương Hồng Q, Trần Việt H cùng một số đối tượng khác sử dụng xe mô tô đã qua độ chế: Thay pô, xoay nòng xe, tháo gương chiếu hậu, tháo bửng xe, tháo biển số hoặc dùng khẩu trang che biển số đến đoạn đường ĐT 721, đoạn từ Km19+500 đến Km20+400, giáp ranh giữa Tổ dân phố 3C và Tổ dân phố 6B, thị trấn Đ để tụ tập, đua xe trái phép, cổ vũ đua xe trái phép, rú ga, nẹt pô, hò hét gây mất an ninh trật tự tại khu dân cư, nguy hiểm cho những người tham gia giao thông.

Hành vi của bị cáo H Văn T và bị cáo B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm khoản 1 Điều 318 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng ở mức độ giản đơn do các bị cáo có tuổi đời còn trẻ, ham chơi nên đã rủ rê nhau tham gia đua xe. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về an ninh trật tự, xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh, làm trở ngại và ảnh hưởng xấu đến hoạt động quản lý Nhà nước và gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa P. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên khi lượng khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo, vì: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đồng thời trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn, hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử nhận thấy rằng: Sau khi bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ khởi tố vụ án, khởi tố bị can, các bị cáo đã vi phạm lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú, đi làm ở địa P khác và do diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid – 19 nên chưa thể trở về địa P. Đến ngày 27/11/2021, sau khi Chính phủ ban Nghị quyết về “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát, hiệu quả dịch Covid – 19, việc đi lại giữa các địa P được nói lỏng thì bị cáo B đã chấp hành về trình diện để làm việc còn bị cáo T không chấp hành cho nên cơ quan điều tra đã thi hành lệnh bắt bị can để tạm giam, phục hồi điều tra vụ án để giải quyết theo quy định, do đó các bị cáo phải chịu mức hình phạt nặng hơn các đồng phạm khác trong vụ án đã được xét xử trước đây và bị cáo T phải chịu mức hình phạt nặng hơn bị cáo B. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo B ra khỏi xã hội mà cho bị cáo B được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa P và gia đình cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo B thành người có ích đồng thời cần tiếp tục cách ly bị cáo T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, đảm B sự nghiêm

minh của pháp luật vừa giữ gìn an ninh trật tự, cải tạo giáo dục bị cáo T cũng như có tác dụng phòng ngừa chung.

Do các bị cáo còn trẻ, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[4] Trong vụ án này còn có Nguyễn Xuân B, Trương Q N, Lê Kim Phong P, P Trường A, Bùi Duy H, Nguyễn Ngọc T, Đặng Đức P, Nguyễn Ngọc Minh T, Lê Vinh T, Trương Đức D, Dương Hồng Q, Trần Việt H cùng đồng phạm với hai bị cáo về hành vi gây rối. Tuy nhiên: B, N, P, An, H, Tình, P, Tú, T, D, Q, H đã bị Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử theo bản án số 41/2021/HS-ST ngày 24/9/2021. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter 135 phân khối, màu xanh đen, biển số 49M1-217.96, số máy G3D4E-626999, số khung RLCUG0610HY601876 do H Văn T điều khiển. Theo xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, do chưa đủ tuổi nên bị cáo T đã nhờ người khác đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe và xác định được đây là tài sản riêng của bị cáo T đồng thời là công cụ, P tiện liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội, còn giá trị sử dụng nên căn cứ vào Điều 47 của BLHS và Điều 106 của BLTTHS cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius 110 phân khối, màu đỏ đen, biển số 61D1-242.05, số máy RL8152FMH\*L1SA014113, số khung RP2WCH0UMAA014113 do PH Đức B điều khiển. Theo lời khai của bị cáo B thì xe này là của bị cáo nhưng do chưa đủ tuổi nên chưa làm thủ tục sang tên, giấy chứng nhận đăng ký xe đã bị mất. Do đó, chiếc xe hiện nay vẫn chưa điều tra, xác minh được chủ hữu nên cần giao lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tiếp tục điều tra, xác minh để giải quyết theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố các bị cáo H Văn T, P H Đức B phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo H Văn T 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/12/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 36 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo PH Đức B 09 (*Chín*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân

dân xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng nhận được bản án này và Quyết định thi hành án theo quy định pháp luật.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng nơi bị cáo cư trú để theo dõi giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa P để theo dõi giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số N vụ khác theo các quy định về cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

## **2. Về vật chứng của vụ án:**

Áp dụng Điều 47 của BLHS và Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter 135 phân khối, màu xanh đen, biển số 49M1-217.96, số máy G3D4E-626999, số khung RLCUG0610HY601876 do H Văn T điều khiển.

- Giao cho cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tiếp tục điều tra, xác minh để giải quyết theo quy định của pháp luật gồm:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius 110 phân khối, màu đỏ đen, biển số 61D1-242.05, số máy RL8152FMH\*L1SA014113, số khung RP2WCH0UMAA014113 do PH Đức B điều khiển.

Hiện những vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 26/01/2022.

## **3. Về án phí:**

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo H Văn T và bị cáo P H Đức B mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục Pc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND, CA huyện Đ;
- Các bị cáo;
- Chuyển lưu Thi hành án;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Đình Đạo**



